

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2026

Số: 358/2026/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Điều 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81 82, 83, 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 161/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Mai Thùy D**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số B-2405 chung cư Citiesto phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Xuân D**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số B-2405 chung cư Citiesto phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Mai Thùy D chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Giao Xuân, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định (nay là Xã Giao Phúc, tỉnh Ninh Bình) vào ngày 06/6/2022 theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 34.

Quá trình chung sống giữa ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Mai Thùy D phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, đôi bên không có tiếng nói chung, không hoà hợp. Cuộc sống chung không còn hạnh phúc mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Mai Thùy D yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Mai Thùy D có 01 người con chung tên Nguyễn Khánh N, sinh ngày 02/12/2024 ông D và bà D Thống nhất giao con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng và ông D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/1 tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 06 tháng 3 năm 2026, Tòa án lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Mai Thùy D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 34 do Ủy ban nhân dân xã Giao Xuân, huyện Thủy Giao, tỉnh Nam Định (nay là Xã Giao Phúc, tỉnh Ninh Bình) vào ngày 06/6/2022 cấp cho Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Mai Thùy D không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Mai Thùy D có 01 người con chung tên Nguyễn Khánh N, sinh ngày 02/12/2024 ông D và bà D Thống nhất giao con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng và ông D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/1 tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), mỗi bên nộp 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông D và bà D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006521 ngày 20/01/2026 tại Thị hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Xuân D và bà Nguyễn Mai Thùy D đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- THADS TP. HCM;
- VKSND khu vực 2;
- UBND xã Giao Phúc, tỉnh Ninh Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hương